

TOSHIBA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG (Dùng trong gia đình)

AW-ME1150GV

AW-ME1050GV

AW-G1150GV

AW-G1050GV



GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Cát giữ sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

NỘI DUNG

CẢNH BÁO	2
THẬN TRỌNG	3
CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT	3
TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN	4-5
HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT ...	5
HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN	6-7
CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT	7
CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ	8
TÍNH NĂNG GHI NHỚ	8
KHÓA NẮP	9
TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM	9
TỰ LÀM KHÔ LỒNG GIẶT	10
CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰY CHỌN	11
CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC	12
HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT	13
HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT	14~15
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ	16~17
TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH	18~19
PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP	19
THÔNG SỐ KỸ THUẬT	19

6348258601-B

CẢNH BÁO

CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.

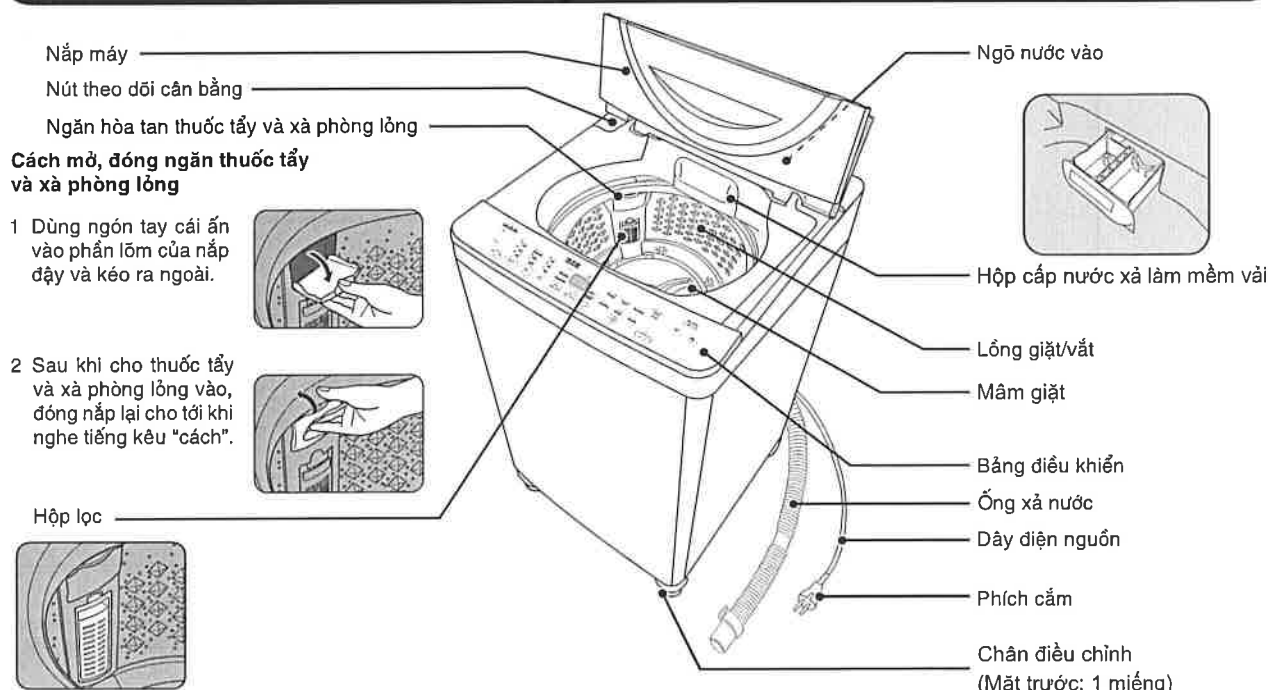
 KHÔNG CHẠM VÀO	■ Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn. Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em. 
 TRÁNH XA TRẺ EM	■ Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt. Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. ■ Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này. ■ Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt. ■ Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt. Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước. 
 KHÔNG SỬA ĐỔI	■ Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏa hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.
 DIỆN GIẬT	■ Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn hoặc điện giật Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hỏa hoạn.
 RÚT NGUỒN	■ Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt.
 KHÔNG DÙNG TAY UỚT	■ Không cầm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
 DIỆN GIẬT	■ Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng. Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hỏa hoạn.
 KHÔNG THẢO RỜI VÀ SỬA CHỮA	■ Không làm hỏng dây điện. Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giật phần kim loại, để vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hỏa hoạn hoặc điện giật. ■ Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ tương đương thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.
 KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI ẨM UỚT	■ Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao. ■ Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 KHÔNG PHUN NƯỚC	■ Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ. Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt. Không đặt bất kỳ loại dầu hỏa, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.
 LAU SẠCH BỤI	■ Lau sạch bụi bẩn bám trên bề mặt của chân phích cắm. Bụi bẩn có thể gây chập cháy.
 TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt. Điều này có thể gây hỏa hoạn.
 LẮP ĐẶT CÁN THẬN	■ Đảm bảo nước xả ra đúng cách. Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt, gây điện giật hoặc hỏa hoạn.

⚠ THẬN TRỌNG

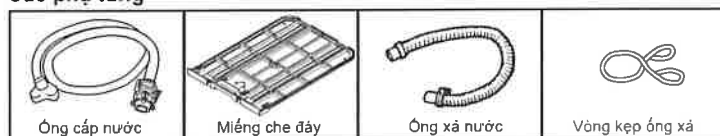
⚠ THẬN TRỌNG : Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

 KHÔNG KÉO	■ Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị . Cắm vào thân phích cắm để rút phích . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích .
 KHÔNG SỬ DỤNG	■ Không nối với ống cấp nước nóng . ■ Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C. Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt , dẫn tới điện giật .
 KHÔNG GIẶT	■ Không giặt tấm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay. *: Bao gồm áo mưa, đồ câu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
 KHÔNG LEO TRÈO	■ Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt. Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gãy gập hoặc nứt vỡ .
 RÚT NGUỒN	■ Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài . Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch do hỏng lớp cách điện .
 NGUY HIỂM VỚI TAY	■ Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động . Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích .
 RÒ RỈ NƯỚC	■ Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mờ và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ. Tình trạng lỏng đai ốc của ống , phần kết nối ống , cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác .
 LẮP ĐẶT CẦN THẬN	■ Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị thảm bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm .
 SỬ DỤNG LNH KIẾN CHO BẢO HÀNH	■ Trong quá trình vắt, sự cố có thể xảy ra là Khóa nắp không hoạt động và nắp có thể mở ra. Nếu điều này xảy ra, không chạm vào quần áo bên trong lồng và dừng hoạt động máy ngay lập tức. Liên hệ với trạm bảo hành để yêu cầu sửa chữa.

CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT



Các phụ tùng



TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

■ Bảng điều khiển của AW-ME1150GV, AW-ME1050GV, AW-G1150GV và AW-G1050GV.

- Bên dưới là bảng điều khiển của AW-ME1150GV.
- Ngoại trừ hiển thị CHỌN MỨC NƯỚC là khác nhau, các chức năng khác là giống nhau. Ở vị trí CHỌN MỨC NƯỚC, nội dung trong dấu ngoặc () áp dụng cho AW-ME1150GV.

Đèn hiển thị MỨC NƯỚC (WATER LEVEL)

- Đèn hiển thị sẽ bật sáng khi mức nước được chọn.

Chức năng tự động

- Máy có khả năng tự kiểm tra lượng đồ giặt và chọn mức nước phù hợp.
- Nếu đã có sẵn nước trong lồng giặt, máy sẽ chọn mức nước cao nhất.

Cách chọn mức nước

- Ấn nút  để chọn mức nước. Sau mỗi lần ấn, mức nước sẽ tăng thêm một cấp.
- Trong lúc cấp nước, đèn hiển thị nhấp nháy và bật sáng khi cấp đủ nước.

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH

- Trạng thái hiện hành được hiển thị dưới dạng nhấp nháy. Tiến trình còn lại biểu thị dưới dạng bật sáng.

- Sau khi mở công tắc nguồn và chọn tiến trình, máy sẽ hiển thị 3 yếu tố: thời gian giặt, số lần giữ xả và thời gian vắt khô.

Ví dụ khi máy đang giặt: GIẶT = 8 PHÚT
XẢ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

12 PHÚT MIN.	XẢ 1 LẦN WASH FLW	9 PHÚT MIN.
8 PHÚT MIN.	2 LẦN TIMES	5 PHÚT MIN.
4 PHÚT MIN.	1 LẦN TIMES	1 PHÚT MIN.

HIỂN THỊ MỨC NƯỚC
CỦA MODEL AW-ME1050GV
và AW-G1050GV
HIỂN THỊ MỨC NƯỚC
WATER LEVEL LINEA

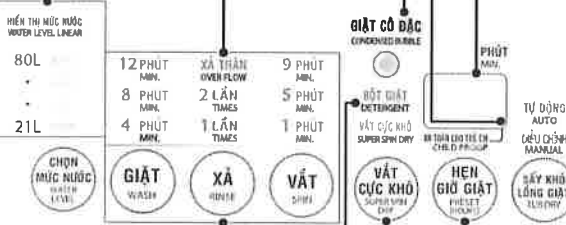
78L
•
•
21L

Đèn hiển thị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM (CHILD PROOF)

- Sau khi cài đặt, đèn hiển thị "•" sẽ bật sáng.

Đèn hiển thị CHỨC NĂNG GIẶT CÔ ĐẶC

- Chức năng này tự động hiển thị khi khởi động máy.



Các nút chọn GIẶT / XẢ / VẮT

- Các nút này cho phép bạn cài đặt thời gian giặt, số lần giữ xả và thời gian vắt khô.

Nút cài đặt chức năng VẮT CỰC KHÔ / SẤY LỒNG GIẶT

- Sử dụng để loại bỏ nước trong lồng giặt hay sấy khô lồng giặt.

Hiển thị lượng xà phòng giặt (DETERGENT)

- Khi đèn hiển thị sáng lên, con số hiển thị số lượng xà phòng giặt cần thiết.

Nút cài đặt hẹn giờ giặt (PRESET)

- Dùng để cài đặt thời gian hoàn tất tiến trình.

Màn hình kỹ thuật

- Ngay sau khi bắt đầu làm**
Nếu nắp máy mở, đèn hiển thị lượng xà phòng giặt để cân m
nghị sẽ bật sáng.
- Nên sử dụng lượng xà phòng**
với hư



Mỗi muỗng xà phòng
lượng ứng với khoa

Lượng xà phòng sử dụng
đổi khác nhau tùy theo từng

- Ngay sau khi bắt đầu làm**
Nếu nắp máy đóng, đèn l
gian còn lại sẽ bật sáng

- Hiển thị thời gian hẹn trước**
Nếu cài đặt hẹn giờ giặt,
thời gian hẹn sẽ bật sáng.

- Hiển thị thông báo lỗi.**
Màn hình sẽ hiển thị thông
phát sinh.

HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT

Giá trị trong dấu () là của máy giặt AW-ME1050GV và AW-G1050GV.

kỹ thuật số

đầu làm việc

g
ề Cẩn muống xà phòng giặt

g xà phòng giặt đúng

muống xà phòng giặt
g với khoa

sử dụng có thể thay
theo từng nhãn hiệu.

đầu làm việc

ng, đèn hiển thị thời
sản

hẹn trước.

giờ giặt, đèn hiển thị
ật sáng.

lỗi.

thị thông báo khi lỗi

Lượng xà phòng giặt dự kiến

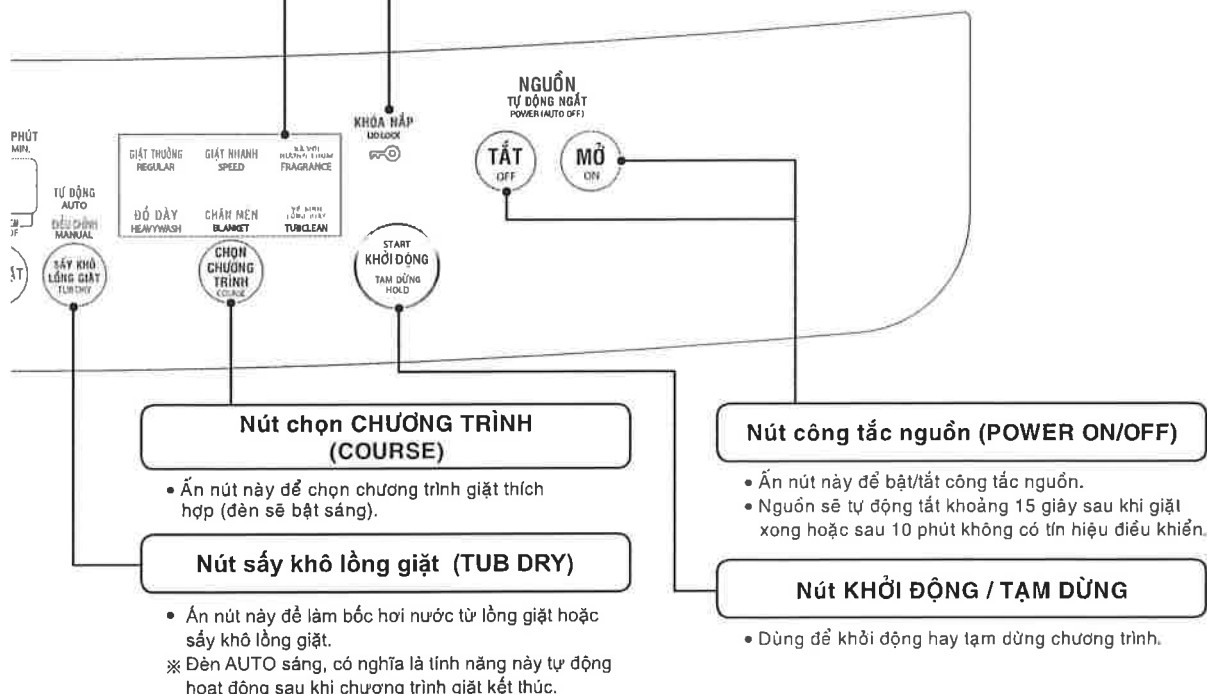
Lượng đồ giặt (kg)	Lượng xà phòng (Muống)	Mức nước	Xà phòng giặt		Nước xả làm mềm vải	
			Dạng bột	Dạng lỏng	Loại thường	Loại đậm đặc
10,5 (9,5)	1,4	80L (78L)	khoảng 52g	khoảng 52ml	khoảng 94ml	khoảng 32ml
	1,3		khoảng 48g	khoảng 48ml	khoảng 87ml	khoảng 29ml
6,4 (6,2)	1,2	67L	khoảng 44g	khoảng 44ml	khoảng 80ml	khoảng 27ml
	1,1		khoảng 41g	khoảng 41ml	khoảng 74ml	khoảng 25ml
	1,0		khoảng 37g	khoảng 37ml	khoảng 67ml	khoảng 23ml
	0,9		khoảng 33g	khoảng 33ml	khoảng 60ml	khoảng 20ml
2,8 (2,6)	0,8	47L	khoảng 30g	khoảng 30ml	khoảng 54ml	khoảng 18ml
	0,7		khoảng 26g	khoảng 26ml	khoảng 47ml	khoảng 16 ml
	0,6		khoảng 22g	khoảng 22ml	khoảng 40ml	khoảng 14 ml
0,5 (0,5)	0,4	21L	khoảng 15g	khoảng 15ml	khoảng 27ml	khoảng 9ml
CHẶN MẸN			—	khoảng 52ml	khoảng 94ml	khoảng 32ml

Đèn hiển thị CHƯƠNG TRÌNH

- Chương trình đã chọn sẽ bật sáng.

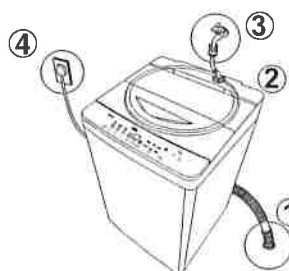
HIỂN THỊ KHÓA NẮP (LID LOCK)

- Khi chọn tính năng khóa nắp, đèn hiển thị sẽ sáng lên.



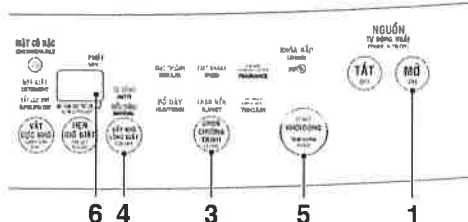
HƯỚNG DẪN ĐIỀU KHIỂN

CHUẨN BỊ



- 1 Lắp ống xả theo hướng dẫn.
- 2 Lắp ống cấp nước vào máy và vòi nước.
- 3 Mở vòi cấp nước và kiểm tra chắc chắn không có nước rò rỉ ở các điểm nối.
- 4 Cắm phích điện vào ổ cắm.

Chọn chương trình giặt: **GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR) / GIẶT ĐỒ DÀY (HEAVY WASH) / GIẶT NHANH "SPEED" / XẢ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"**



CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THÔNG THƯỜNG "REGULAR"

Mức nước và thời gian giặt được máy tự động lựa chọn phù hợp với lượng đồ giặt.

LƯU Ý: Cần rải đều đồ giặt bên trong lồng giặt, vì nếu không máy có thể lựa chọn mức nước thấp hơn mức cần thiết.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XẢ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHANH "SPEED"

Được dùng với các đồ giặt ít bẩn. Thời gian giặt sẽ được rút ngắn hơn so với chương trình giặt thông thường.

- KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 4 PHÚT**
XẢ = 1 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH XẢ VỚI HƯƠNG THƠM "FRAGRANCE"

Chương trình này tối ưu hóa hiệu quả của nước xả làm mềm vải, mang đến hương thơm cho quần áo.

Cách thức gần giống như chương trình "GIẶT THÔNG THƯỜNG"

- NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI PHẢI ĐƯỢC SỬ DỤNG (Tham khảo trang 5, 13)

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XẢ = 1 LẦN, 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT ĐỒ DÀY "HEAVY WASH"

Chương trình được dùng để giặt các loại đồ bẩn nhiều và đồ dày. Mâm giặt sẽ tạo ra một dòng nước xoáy rất mạnh để tẩy vết bẩn. Thời gian giặt cũng được ấn định lâu hơn chương trình giặt thông thường.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT = 8 PHÚT**
XẢ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

1 Mở công tắc nguồn (MỞ).

- Sau khi mở công tắc nguồn, máy sẽ tự động chọn chương trình giặt thông thường (REGULAR) và chức năng giặt cô đặc (CONDENSED BUBBLE)

GIẶT CÔ ĐẶC

- Máy bắt đầu giặt ở mức thấp nên xả phòng thấm sâu vào sợi vải giúp cho tiến trình giặt loại bỏ hoàn toàn vết bẩn bám trên đó.

※ Nếu chọn chế độ "Vắt Cực Khô", thì không thể chọn chế độ AUTO cho "Sấy Khô Lồng Giặt"

2 Cho đồ giặt vào bên trong lồng giặt.

- Nếu muốn sử dụng chức năng **VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY)** hãy xem hướng dẫn ở trang 8.

3 Chọn chương trình giặt thích hợp: GIẶT THÔNG THƯỜNG (REGULAR) / GIẶT ĐỒ DÀY (HEAVY WASH) / GIẶT NHANH (SPEED) / XẢ VỚI HƯƠNG THƠM (FRAGRANCE)

4 Ấn nút khi đèn AUTO sẽ sáng, chế độ sấy khô lồng giặt tự động được chọn.

TỰ ĐỘNG SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

Chu trình này hoạt động bằng cách làm bay hơi nước từ lồng giặt nhằm ngăn ngừa nấm mốc. Chu trình này tự động kích hoạt sau khi việc Giặt / Xả / Vắt hoàn tất.

※ Một khi đã cài đặt tự động cho **SẤY KHÔ LỒNG GIẶT**, bộ nhớ sẽ ghi nhớ và không cần cài đặt cho các lần sau.

5 Nhấn nút KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG (START/HOLD)

- Mâm giặt sẽ xoay nhẹ để kiểm tra lượng đồ giặt và sau đó đưa ra để nghị lượng xả phòng giặt cần thiết.

6 Cho xả phòng giặt vào máy theo chỉ dẫn, trang 5 và nên tập trung ở vị trí nước chảy xuống.

7 Đóng nắp máy lại

- Nếu không đóng nắp lại thì sau khi giặt xong máy sẽ tự động tắt mà không thực hiện việc vắt.
- Chú ý tránh gây thương tích cho tay khi đóng nắp.

KẾT THÚC CHU TRÌNH

- Còi báo hiệu "beep" khi kết thúc chu trình vắt
- Luôn luôn đóng nắp máy giặt sau khi mang đồ ra khỏi lồng giặt để máy tự kích hoạt chế độ tự động sấy khô lồng giặt.
- Còi báo hiệu "beep" kế tiếp khi kết thúc chế độ sấy khô lồng giặt.

Nguồn tự động ngắt.

- * Nếu bạn muốn cho thêm quần áo vào máy khi đang giặt, trước hết hãy ấn nút tạm dừng  sau khi máy dừng hẳn lại mới mở nắp máy và cho thêm đồ giặt vào bên trong.
- * Chế độ khoá nắp máy sẽ hoạt động và đèn  sáng lên khi bắt đầu chu trình xả (không dùng lực mở nắp máy khi đèn  sáng, vì nắp máy có thể bị hư hỏng), xem chi tiết trang 9

CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ

- Lượng đồ giặt cho mỗi lần vắt
Nhỏ hơn 5,0 kg.

• Thời gian cài đặt cho việc vắt

- * Bạn có thể cài đặt thời gian vắt khô theo hướng dẫn bên dưới.
- Nếu bạn muốn rút ngắn thời gian phơi khô đồ ở điều kiện trong phòng: 45 phút.
- Nếu bạn muốn đồ khô gần như hoàn toàn: 90 phút.

• Những loại đồ không nên vắt

- * Chức năng VẮT CỰC KHÔ sẽ thực hiện các thao tác vắt trong thời gian rất dài và chỉ dừng lại sau mỗi 30 phút để gỡ rối đồ giặt. Vì vậy bạn không nên sử dụng chức năng này cho một số loại quần áo như bên dưới:
- Các loại đồ dễ phai màu.
- Các loại đồ dễ nhăn.
- Các loại quần áo dễ biến dạng.
- Các loại quần áo không thấm nước.

KHI CHỈ CẦN VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY"

1 Mở công tắc nguồn (MỞ).

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

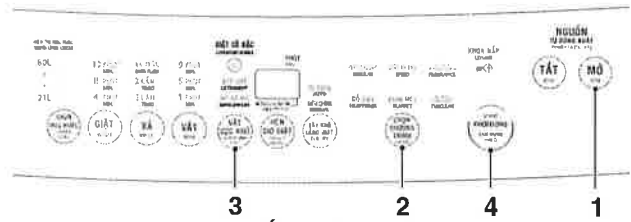
- Không nên cuộn tròn quần áo khi cho vào lồng giặt.
- Không cho thêm đồ giặt vào lồng giặt khi máy đang ở chế độ VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY).

3 Ấn nút sau khi đã ấn nút

- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Xin vui lòng chọn thời gian là 30 phút nếu bạn muốn sử dụng chương trình sấy khô lồng giặt.

4 Đóng nắp máy lại và ấn nút để bắt đầu chương trình.

Máy sẽ báo hiệu sau khi kết thúc tiến trình.



CHỌN CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY" CHO TOÀN BỘ TIẾN TRÌNH GIẶT / XÀ / VẮT.

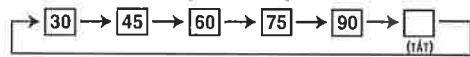
1 Mở công tắc nguồn (MỞ) và cho đồ giặt vào trong lồng giặt.

2 Ấn nút để chọn chương trình.

- Khi chọn chương trình GIẶT CHẴN MỀM (BLANKET), TỰ VỆ SINH LỒNG GIẶT (TUB CLEAN) bạn sẽ không thể chọn chức năng VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY).

3 Ấn nút để chọn chương trình.

- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Màn hình LED được hiển thị.



4 Ấn nút để khởi động chương trình.

- Trước khi cấp nước, mâm giặt sẽ xoay nhẹ để kiểm tra lượng đồ giặt và đèn hiển thị lượng xả phòng giặt sẽ bật sáng.

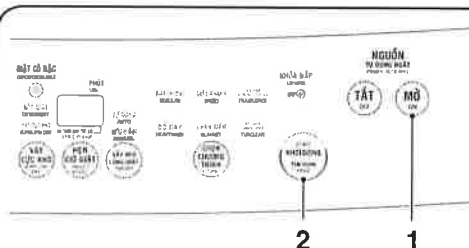
5 Cho xà phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp máy lại.

- Nếu mở nắp, máy sẽ dừng trước khi vắt.

Sau khi giặt xong, còi sẽ kêu lên báo hiệu.

- Khóa vòi nước lại và vệ sinh hộp lọc.

TÍNH NĂNG GHI NHỚ



Trong suốt chu trình hoạt động, nếu mất điện, máy giặt có thể ghi nhớ tiến trình còn dở dang. Sau khi có điện trở lại, bạn có thể phục hồi chương trình như sau:

1 Mở nguồn

- Tiến trình còn dở dang sẽ hiển thị nhấp nháy và còi báo hiệu trong 5 giây.

2 Ấn nút để thực hiện tiếp tục tiến trình còn dở dang.

Chú ý: • Trong tính năng "HẸN GIỜ GIẶT", nếu mất điện xảy ra trước khi máy giặt bắt đầu hoạt động, máy giặt sẽ xóa thời gian hẹn trước. Vì vậy, bạn phải cài đặt lại thời gian.

- Ấn nút  để xóa tiến trình còn dở dang.

KHÓA NẮP

Chú ý: Không mở nắp máy trong khi đèn hiển thị khóa nắp  sáng (Có thể làm hư hỏng nắp)

Cuối tiến trình giặt, nắp máy sẽ tự động khóa.

Nếu muốn xóa bỏ khóa nắp.

■ Khi máy đang hoạt động

Ấn nút  để tạm dừng chương trình.

Khi đèn hiển thị khóa nắp  tắt, nắp máy có thể mở được.

■ Khi tắt nguồn

Mở nguồn. Khi đèn hiển thị khóa nắp  tắt, nắp máy có thể mở được.

(Khi tắt nguồn hoặc mất điện trong lúc hoạt động, nắp máy sẽ tự động khóa).

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM (CHILD PROOF)

Kiểu máy này được trang bị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM. Sau khi đã được cài đặt tính năng này, máy sẽ báo động cho bạn biết nắp máy đang mở trong lúc máy đang hoạt động.

Nếu trong gia đình bạn đang có trẻ, việc cài đặt tính năng này cho máy là rất cần thiết.

CẢNH BÁO: Để bảo đảm an toàn cho trẻ, không nên để máy trong tình trạng mở nắp hay chứa sẵn nước trong lồng giặt. Không được cho phép trẻ nô đùa xung quanh hay nhìn vào trong máy. Không đặt gần máy giặt các loại thùng, hộp hay bụi, kệ mà trẻ có thể leo trèo.

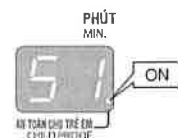
CÁCH CÀI ĐẶT TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM (CHILD PROOF)

CÁC BƯỚC CÀI ĐẶT:

Ấn nút , sau khi máy bắt đầu làm việc cài đặt theo hướng dẫn bên dưới:

Ấn giữ nút , sau đó ấn nút  một lần nữa.

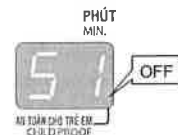
Sau khi nghe tiếng "Pip Pip", đèn hiển thị sẽ bật sáng và việc cài đặt kết thúc.



Cách xóa tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM.

Ấn giữ nút , sau đó ấn nút  một lần nữa.

Sau khi nghe tiếng "Pip Pip", đèn hiển thị tắt, máy đã xóa bỏ xong.



Có thể xóa bỏ khi máy đang làm việc.

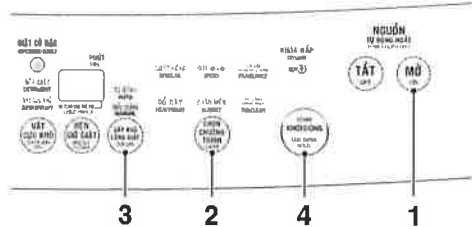
- Không thể thêm bột giặt trong khi máy đang cài tính năng an toàn cho trẻ em (do nắp máy đã bị khóa).
- Dùng lực để mở trong khi nắp máy đang khóa có thể gây ra tai nạn hoặc hư hỏng. Còi báo hiệu kêu lên và máy dừng hoạt động, nước bên trong cũng sẽ được xả hết.

TỰ LÀM KHÔ LỒNG GIẶT

Tính năng **SẤY KHÔ LỒNG GIẶT** có thể làm sạch nước còn vương lại trong lồng giặt trong / ngoài để ngăn ngừa nấm mốc. Bạn có thể chọn 2 chế độ như bên dưới

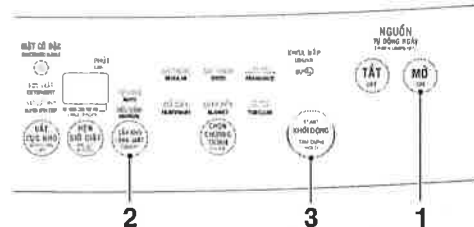
SẤY KHÔ LỒNG GIẶT-tự động

Tự động sấy khô lồng giặt trong / ngoài sau khi hoàn thành chu trình Giặt / Xả / Vắt



SẤY KHÔ LỒNG GIẶT-điều chỉnh

Chỉ sấy khô lồng giặt trong / ngoài
Không đặt đồ bên trong lồng giặt trong / ngoài ở chế độ này



1 Ấn nút **MỞ** để mở nguồn và cho đồ cần giặt vào máy

2 Ấn nút **CHỌN CHƯƠNG TRÌNH** để chọn chương trình

- Tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT không thể sử dụng cho chương trình chế độ "SẤY CỤC KHÔ"

3 Ấn nút **SẤY KHÔ LỒNG GIẶT** để kích hoạt chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Đèn hiển thị Auto sẽ sáng lên
- Một khi cài đặt tự động cho SẤY KHÔ LỒNG GIẶT, chương trình được lưu vào bộ nhớ cho các lần giặt kế tiếp
- ※ Tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT có thể được hủy bằng cách ấn nút cho đến khi hiển thị Auto & Manual tắt

4 Đóng nắp máy giặt và ấn nút **CHẠY/KHỞI ĐỘNG** và theo các chỉ dẫn cho đến khi kết thúc quá trình

- Còi báo động "beep" vang lên khi kết thúc chu trình vắt
- Đóng nắp lại sau khi đã lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt
- Chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT sẽ khởi động sau khi đóng nắp máy 30 phút (chương trình sẽ kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không còn đồ bên trong)
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút
- Nếu bạn muốn khởi động ngay chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT, ấn nút **CHẠY/KHỞI ĐỘNG** sau khi lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt và đã đóng nắp máy
- ※ Nếu còn đồ bên trong lồng giặt hoặc mở nắp máy quá 30 phút sau khi giặt xong, chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT sẽ bị hủy

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

1 Ấn nút **MỞ** để mở nguồn

2 Ấn nút **SẤY KHÔ LỒNG GIẶT** để chọn điều chỉnh SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Đèn hiển thị Manual sẽ sáng lên
- Các chương trình và chế độ khác sẽ không thể được chọn

3 Đóng nắp máy giặt và ấn nút **CHẠY/KHỞI ĐỘNG**

- Vui lòng kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không có đồ bên trong
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

LƯU Ý:

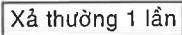
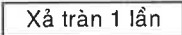
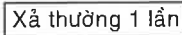
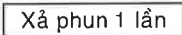
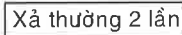
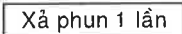
- Lượng nấm mốc bám bên trong lồng giặt nhiều hay ít tùy thuộc vào hoạt động của máy giặt
- Nếu có nấm mốc bên trong lồng giặt, không thể làm sạch bằng tính năng SẤY KHÔ LỒNG GIẶT trong một lần. Hãy sử dụng tính năng này một vài lần trong tuần. Nếu có nấm mốc bám bên trong lồng, bạn nên sử dụng tính năng VỆ SINH LỒNG GIẶT (trang 17)

CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TỰ CHỌN

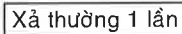
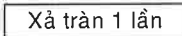
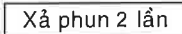
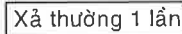
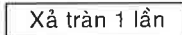
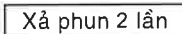
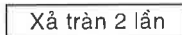
Ngoài các chương trình giặt đã được cài đặt sẵn theo tiêu chuẩn. Người sử dụng có thể tùy chọn chương trình theo ý muốn như chỉ giặt, chỉ xả...

- Khi máy giặt bắt đầu làm việc với chế độ XẢ (RINSE) mực nước sẽ được ấn định ở mức cao nhất.
- Cài đặt chế độ XẢ bằng cách ấn nút 

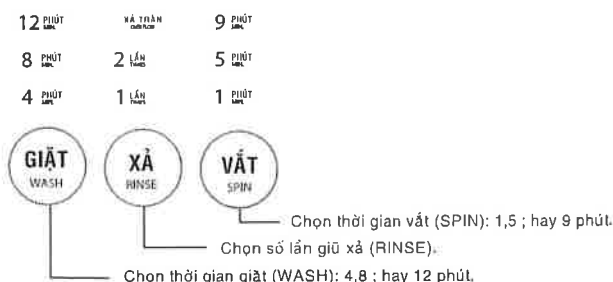
Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH : GIẶT THƯỜNG THƯỜNG (REGULAR)

- 1 LẦN: 
- 1 LẦN, XẢ TRẦN: 
- 2 LẦN:  + 
- 2 LẦN, XẢ TRẦN:  + 
- 1 LẦN, 2 LẦN:  + 
- 1 LẦN, 2 LẦN, XẢ TRẦN:  + 

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH : GIẶT ĐỒ DÀY (HEAVY WASH)

- 1 LẦN: 
- 1 LẦN, XẢ TRẦN: 
- 2 LẦN:  + 
- 2 LẦN, XẢ TRẦN:  + 
- 1 LẦN, 2 LẦN:  + 
- 1 LẦN, 2 LẦN, XẢ TRẦN:  + 

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƯỜNG "REGULAR" VÀ GIẶT ĐỒ DÀY "HEAVY WASH"



1 Mở nắp máy, cho đồ giặt vào lồng giặt sau đó tùy chọn chương trình.

2 Cài đặt chương trình

Điều kiện	Tiến trình	Ấn nút
• Hòa tan bột giặt • Tái sử dụng bột giặt	Chỉ GIẶT	
• Tái sử dụng nước	GIẶT & XẢ	 
• Giặt vải lẫn khác nhau và cùng vắt khô 1 lần	GIẶT & VẮT	 
• Giữ xả đồ đã giặt trước (Vắt khô trước khi xả)	Chỉ XẢ	
• Giữ xả và sấy khô (Sấy khô trước khi xả)	XẢ & VẮT	 
• Chọn toàn bộ tiến trình	GIẶT / XẢ / VẮT	  
• Chỉ vắt (Tháo nước trước khi vắt)	Chỉ VẮT	
• Tháo nước chứa trong lồng giặt (Lưu ý mở nắp máy. Sau khi đèn báo hiệu lỗi E2-1, tắt công tắc nguồn)	Chỉ THÁO NƯỚC	

3 Sau khi chọn xong tiến trình, ấn nút để bắt đầu giặt.

- Nếu sử dụng cùng chức năng "SẤY LỒNG GIẶT" tự động, chọn "GIẶT", "XẢ" và "VẮT" hoặc ít nhất phải chọn "XẢ" và "VẮT".

CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC

CÁCH XÓA TIẾNG BÁO HIỆU KẾT THÚC

• Xóa tiếng báo hiệu kết thúc



Ấn và giữ nút lựa chọn + Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)
(COURSE)



- 1 Ấn giữ nút lựa chọn chương trình giặt "COURSE", đồng thời ấn nút công tắc nguồn (MỞ). Sau khi nghe tiếng "pip" 3 lần, tiếng báo hiệu kết thúc đã được xóa.
- 2 Để thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc, thực hiện lại theo trình tự như trên.

★LƯU Ý:

Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ lần cài đặt mới nhất. Bạn không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

CÁCH ĐỔI TỪ CHẾ ĐỘ XẢ PHUN SANG XẢ THƯỜNG



Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)



Ấn nút XẢ và giữ trong 3 giây

- 1 Ấn nút (MỞ) để mở nguồn.

- 2 Ấn nút  và giữ yên trong 3 giây. Tiếng còi sẽ kêu lên và chương trình sẽ được cài đặt trong vòng 5 giây. Sau đó tắt công tắc nguồn.
 - Thực hiện lại thao tác giống như trên nếu muốn trở lại chế độ xả phun.
 - Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ việc cài đặt của bạn. Do đó không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT

CÁCH SỬ DỤNG XÀ PHÒNG GIẶT LÔNG VÀ THUỐC TẮY

Xà phòng giặt lông:

Đổ trực tiếp xà phòng giặt lông vào lồng giặt. Chúng sẽ tự hòa tan. Trong trường hợp cài đặt hẹn giờ giặt, nên cho xà phòng giặt vào ngăn hòa tan thuốc tẩy/xà phòng lông bên trên khung dưới lọc nước (xem hình).

Chú ý cẩn thận khi rót để tránh làm tràn ra ngoài.



Thuốc tẩy dạng bột:

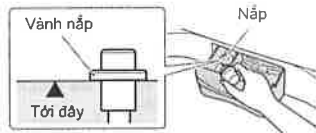
Khi sử dụng thuốc tẩy dạng bột, đổ thuốc tẩy trực tiếp vào lồng giặt.

CHÚ Ý:

- Thuốc tẩy có thể làm mất màu vải, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng ghi trên nhãn trước khi dùng.
- Đối với các loại thuốc tẩy có chứa Clo, pha loãng với lượng nước gấp 3 lần trước khi cho vào lồng giặt.
- Không đổ trực tiếp thuốc tẩy có chứa Clo lên đồ giặt.
- Không để thuốc tẩy đổ tràn trên bảng điều khiển. Nếu thuốc tẩy tràn ra ngoài, phải lau khô lập tức.

CÁCH SỬ DỤNG NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI

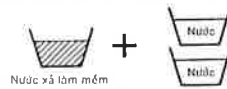
- Cho nước xả làm mềm vải vào ngăn chứa phía trong lồng giặt trước khi ấn nút khởi động START.
- Nước xả làm mềm vải sẽ được tự động hòa tan ở lần xả sau cùng.



Do cấu trúc hình ống trong ngăn chứa, do đó đôi khi còn sót lại một ít nước bên trong. Tuy nhiên đây không phải là điều bất thường.

CHÚ Ý:

- Nếu dùng loại đậm đặc, pha loãng với lượng nước gấp đôi trước khi cho vào trong ngăn chứa.



- Không để nước xả làm mềm tràn trên bảng điều khiển. Nếu nước xả làm mềm tràn ra ngoài, phải lau khô lập tức.
- Không để nước xả làm mềm trong ngăn chứa quá lâu vì chúng sẽ bị cô đặc.
- Nước xả làm mềm sẽ giảm tác dụng khi sử dụng chế độ tràn.

TRONG TRƯỜNG HỢP NƯỚC CÓ THỂ ĐÓNG BĂNG

Xả nước ra khỏi lồng giặt, ống xả và cả ống cấp nước sau khi sử dụng xong.

Nếu nước bị đóng băng

- 1 Tháo ống cấp nước ra và cho nước ấm vào trong lồng giặt (dưới 40°C)
- 2 Đổ nước ấm (dưới 40°C) vào lồng giặt cho đến khi ngập qua mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xoay mâm giặt bằng tay xem có thể hoạt động được không.



Cách cho đồ giặt vào máy

Cho đồ lớn hoặc đồ dễ nổi trên mặt nước vào trước.

- Các loại đồ dễ nổi trên mặt nước như áo choàng, áo khoác,...

Không nên giặt nệm, gối,... vì chúng không hấp thụ xà phòng hoặc có thể bung lên trong khi giặt gây ra sự cố.

Đồ giặt cần được cho gọn vào trong máy.

- Nên giặt riêng các loại đồ dễ phai màu.

- Cho thêm đồ vào khi máy đang giặt

Hãy tạm dừng máy bằng cách ấn nút HOLD và thêm đồ vào khi máy đã dừng hẳn. Nên đim đồ giặt ngập hoàn toàn trong nước để chúng hấp thụ xà phòng dễ dàng.



HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

CHỌN VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

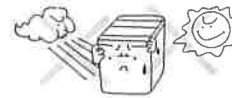
Lắp đặt máy giặt ở nơi vững chãi, bằng phẳng.

- Sẽ rất nguy hiểm khi đặt máy giặt ở vị trí không vững chắc vì máy có thể di chuyển khi rung.
- Âm thanh cũng kêu to hơn khi máy rung trong quá trình sử dụng.



Tránh để máy ở những nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng.

- Các bộ phận nhựa có thể biến dạng hoặc phai màu.



Khi di chuyển máy giặt, cầm chặt các tay nắm bên cạnh.

Các bộ phận di chuyển, bộ phận điện và tấm kim loại có thể gây điện giật hoặc thương tích.

- Không cho tay vào phần đáy của máy.
- Không nâng máy ở phần đáy bằng tay.

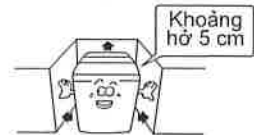


Tránh những nơi máy có thể đóng băng trong thời tiết giá lạnh.



Lắp máy cách các cạnh và phần sau của máy so với vật thẳng đứng gần nhất là 5 cm.

- Khi đặt quá gần tường hoặc các vật khác, sự rung của máy khi hoạt động cũng có thể làm chúng rung lắc.



Khi che đậy máy.

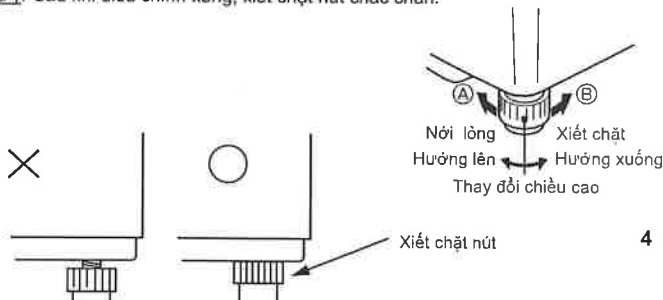
Không sử dụng tấm che làm bằng clo vinyl. Đôi khi, chất này có thể làm hỏng các bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Khi bạn sử dụng tấm che bằng clo vinyl, hãy đặt mảnh vải giữa máy và tấm che.

ĐIỀU CHỈNH CÂN BẰNG CHO MÁY GIẶT

Không nắm cạnh đáy khi điều chỉnh chân máy.

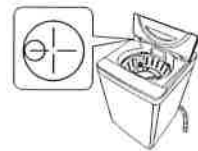
1 Nới lỏng núm cố định và điều chỉnh chân máy ở độ cao thích hợp sau đó xiết chặt núm cố định lại.

Chú ý: Sau khi điều chỉnh xong, xiết chặt nút chắc chắn.



3 Tùy vào vị trí của bọt khí mà điều chỉnh theo hướng thích hợp.

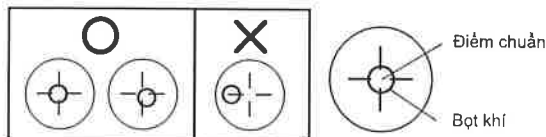
- Chân máy điều chỉnh nằm phía tay phải.



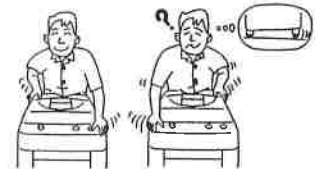
2 Kiểm tra vị trí của bọt khí trên đỉnh máy.

- Nếu bọt khí nằm lệch tâm, hãy điều chỉnh chân máy.

Chú ý: Cũng có thể kiểm tra vị trí lắp đặt như các hướng dẫn ở trên.



4 Giữ 2 góc máy và kiểm tra xem máy có bị lắc lư hay không.

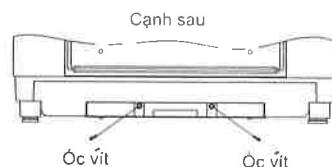


CÁCH LẮP ĐẶT MIẾNG CHE BÊN DƯỚI MÁY GIẶT

1 Đẩy miếng che vào bên trong từ mặt sau của máy



2 Siết chặt vít ở 2 vị trí như bên dưới



Lắp chân nối đất

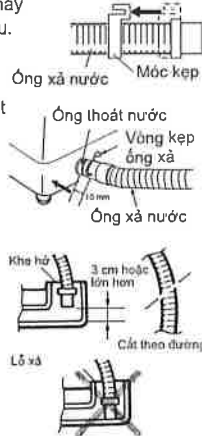
- Chân nối đất trên phích cắm cần được nối với điểm thích hợp trên ổ cắm để tiếp đất.

LẮP ĐẶT ỐNG XẢ NƯỚC

Di chuyển móc kẹp

- Khi lắp ống xả vào chậu giặt hoặc vào đường xả nước, bạn có thể di chuyển móc kẹp để lắp đặt dễ dàng.
- Khi lắp móc kẹp ống vào khe trên thân máy giặt, di chuyển móc kẹp trở lại vị trí ban đầu.
- Lắp ống xả vào, sau đó dùng vòng kẹp ống để xiết chặt.
- Xiết chặt ống xả. Ống không được xiết chặt có thể gây rò rỉ.
- Cố định khoảng cách của vòng kẹp ống với hộp máy ở 10 mm như hình vẽ.
- Khi lắp ống xả vào chậu giặt, v.v., hãy để khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt gần kề hoặc cắt ống theo đường chéo để đảm bảo khả năng xả thích hợp.

※ Đầu dẹt của ống xả tiếp xúc với mặt phẳng của máy giặt sẽ làm hỏng ống xả.



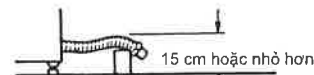
Duỗi thẳng ống xả

- Chú ý đến chiều cao của ống xả và các chướng ngại vật mà ống vắt qua. Nếu ống xả quá cao, việc xả nước sẽ khó khăn.
- Không nối dài ống xả quá 3 m (trên cùng mặt phẳng).
- Nếu bạn muốn nối ống dài hơn, vui lòng kiểm tra rò nước.

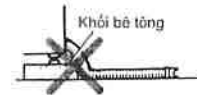


Thận trọng:

- Nếu mức ngưỡng và ống xả cao, máy giặt có thể không xả được nước.



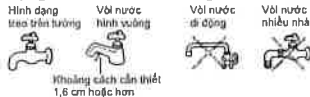
- Cẩn thận để không làm vỡ ống. Không luồn ống xả dưới gầm máy giặt. Chúng có thể làm hỏng ống xả.



CÁCH LẮP ĐẦU ỐNG CẤP NƯỚC VÀO VÒI NƯỚC

Nếu bạn gắn hết ống cấp nước, có thể xảy ra rò rỉ nước.

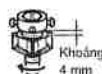
Hình dạng vòi nước: Vòi nước gắn vào tường là tốt nhất



Khoảng cách cần thiết 1,6 cm hoặc hơn

Gắn khớp nối ống

- Đẩy cần khóa của ống cấp nước. Kéo ống bọc ngoài xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt khớp nối ống.
- Kiểm tra đường kính của vòi nước. Khi miệng vòi nước rộng, nối lỏng vít và tháo vòng bên trong để dễ gắn.
- Nới lỏng 4 vít của khớp nối ống, đẩy khớp nối ống vào vòi nước.
- Siết chặt bốn vít đều xung quanh vòi nước. Vào lúc này, hãy kiểm tra khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng.
- Tháo vòng đệm khỏi khớp nối và quay theo chiều mũi tên để siết chặt vòi phun.
- Kiểm tra khe hở khoảng 1 đến 3 mm giữa vòi phun và vòng.
 - Khe hở rộng có thể gây rò rỉ nước.
 - Nếu gây ra rò rỉ nước trong khi hoạt động, hãy siết chặt vòi phun hơn nữa.

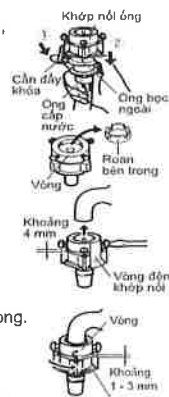


Thận trọng

- Chỉ sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy giặt và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Nếu vòi nước không phù hợp, hãy liên hệ với đại lý của bạn.
- Không nối phụ tùng cấp nước nóng.
- Để cung cấp nguồn nước ổn định cho máy giặt, bạn nên dùng ống nước phân phối (bản riêng).

Nối ống cấp nước

- Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó lắp ống cấp nước.
- Tách riêng ống bọc ngoài cho đến khi nghe thấy tiếng tách, sau đó đẩy ống bọc ngoài lên.
- Kiểm tra để đảm bảo cần khóa được treo trên vòi phun. Tiếp theo, kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra khi kéo xuống.
- Siết chặt đai ốc của ống nằm ở cuối ống cấp nước vào van nạp nước.



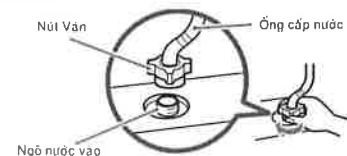
Ống nước phân phối riêng

Khớp nối ống

Vòi phun

Ống bọc ngoài

Cần khóa



Thận trọng

- Kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đặt thích hợp bằng cách bật nước và kiểm tra rò rỉ. Nếu có rò rỉ, hãy nối lại từ đầu.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể tóe ra. Tham khảo phần sau — "Tháo ống cấp nước".

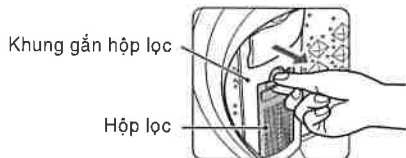
BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH HỘ LỘC

Vệ sinh hộ lộc sau mỗi lần sử dụng

■ Tháo hộ lộc

Nắm phần trên cùng của hộ lộc ấn xuống dưới đồng thời kéo ra như hình vẽ.

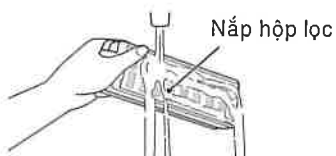


■ Tháo nắp hộ lộc

Quay mặt sau của hộ lộc và trượt nắp hộ lộc theo chiều mũi tên như hình 1 và lấy nắp hộ lộc ra như hình 2.



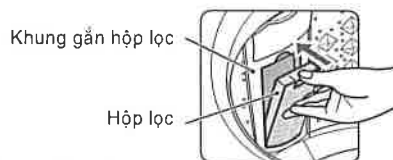
※ Nếu tháo nắp hộ lộc ra khó khăn, hãy cho một ít nước vào như hình vẽ và tháo ra.



Hộ lộc

■ Lắp hộ lộc

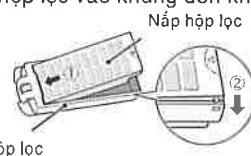
Kiểm tra đúng chiều hộ lộc, đưa vào đúng khớp và ấn vào đến khi nghe tiếng "cách".



Nắp hộ lộc

■ Lắp nắp hộ lộc

- ① Đặt nắp hộ lộc vào khung hộ lộc như hình vẽ.
- ② Ấn nắp hộ lộc vào khung đến khi nghe tiếng "cách".



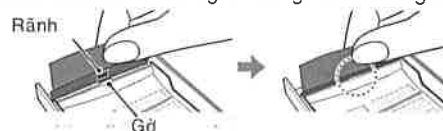
■ Nếu vách ngăn bên trong khung hộ lộc bị lỏng

※ Nếu vách ngăn bị lỏng, việc lọc sẽ giảm hiệu quả.

- ① Đặt vách ngăn vào khung và điều chỉnh phần lõm, phần lồi của vách ngăn đúng với khớp của hộ lộc.



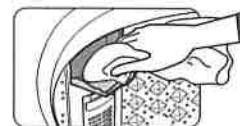
- ② Gắn rãnh của vách ngăn vào gờ của khung hộ lộc.



VỆ SINH NGĂN THUỐC TẮY VÀ XÀ PHÒNG LỎNG

Lau chùi thuốc tẩy và xà phòng lỏng còn dính lại trong ngăn

Có thể dùng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" để loại bỏ thuốc tẩy và xà phòng còn thừa lại bên trong.



VỆ SINH NGĂN CHỨA XÀ PHÒNG / NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI

Tháo ra để làm vệ sinh khi bị bám bẩn hoặc sau mỗi 10 lần sử dụng.

Tháo rời:

- 1 Kéo ngăn chứa và nhấc lên trên để lấy ra ngoài.



- 2 Gỡ nắp đẩy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải để lau chùi miệng ống. Chú ý đẩy trở lại trước khi lắp ngăn chứa về vị trí cũ. Nếu không có nắp đẩy này, nước xả làm mềm không thể vào bên trong lồng giặt được.

Lắp đặt:

- 1 Lắp nắp đẩy ống bên ngăn chứa nước xả làm mềm vải.
- 2 Để xiên ngăn chứa như hình bên dưới và đẩy vào bên trong



Vệ sinh lồng giặt

Chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”

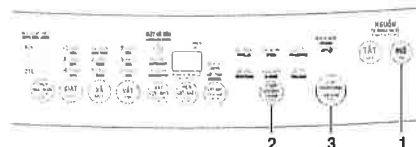
Bụi bẩn từ quần áo hoặc nước thải trên lồng giặt sẽ gây ra mùi hoặc vấn đề về thái nước. Bụi bẩn từ quá trình giặt sẽ làm cho đồ giặt bẩn. Trong trường hợp như vậy, hãy sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” hai lần một tháng. Hoặc trong trường hợp hồ quần áo, hãy sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” để loại bỏ bụi bẩn khỏi lồng giặt.

■ Tiến trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”. Ví dụ chọn 1 tiếng.

Nạp nước/Quay (1※)	khoảng 13 phút
Ngâm (3※)	khoảng 20 phút
Giặt	khoảng 4 phút
Xả/Vắt (2※)	khoảng 3 phút
Nạp nước/Quay (1※)	khoảng 13 phút
Xả	khoảng 4 phút
Xả và vắt (2※)	khoảng 3 phút

- ※ 1 Mâm giặt xoay trong khi mực nước tăng dần dần.
- ※ 2 Nước vắt khi xả nước.
- ※ 3 Thời gian ngâm tùy thuộc vào chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” (1 tiếng, 3 tiếng hay 9 tiếng).

- Không sử dụng chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT” liên tục.



- 1 **Bật NGUỒN** (Mở ON).
 - 2 **Nhấn nút** (Vệ sinh lồng giặt) và chọn **VỆ SINH LỒNG GIẶT**.
 - Yêu cầu thời gian là 1 tiếng, 3 tiếng, 9 tiếng
 - 3 **Nhấn nút** (Khởi động).
 - Trong chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”, chỉ đèn chỉ thị VỆ SINH LỒNG GIẶT bật.
 - 4 **Khi mâm giặt (mâm xoay) bắt đầu xoay, cho thêm khoảng 300 ml chất làm trắng loại clo vào lồng giặt.**
 - Thêm xả phòng vào nước sử dụng lần đầu.
 - Không cho quần áo vào lồng giặt trong thời gian chương trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”.
 - 5 **Đóng nắp máy giặt.**
 - Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi nạp nước và quay.
- Kết thúc tiến trình “VỆ SINH LỒNG GIẶT”.**
- Tiếng “bíp” kêu lên khi hoạt động kết thúc.

CÁCH THÁO LẮP, LÀM VỆ SINH VÒI NƯỚC

Thỉnh thoảng van cấp nước có thể bị tắc nghẽn do cặn bám. Tháo đầu ống cấp nước ra và làm sạch lưới lọc của van bằng bàn chải.

- Cần thận để không làm di chuyển lưới lọc.
- Mở đầu ống cẩn thận để tránh nước bắn ra ngoài.



CÁCH THÁO ÓNG CẤP NƯỚC:

1. Khóa vòi nước lại.
2. Nhấn nút (Mở) để mở công tắc nguồn máy giặt.
3. Nhấn nút (Khởi động) sau đó nhấn nút (Khởi động tạm dừng) và đợi trong khoảng 10 giây.
4. Nhấn nút (TẮT) sau đó tháo nút vặn của ống cấp nước và lấy ống cấp nước ra.
5. Tháo lưới lọc từ van cấp nước và vệ sinh bằng bàn chải.
6. Cẩn lưới lọc vào van cấp nước sau khi vệ sinh xong.



VỆ SINH THÂN MÁY VÀ BẢNG ĐIỀU KHIỂN

TRƯỚC KHI LAU CHÙI PHẢI CHẮC CHẮN ĐÃ RÚT PHÍCH CẮM RA KHỎI Ổ ĐIỆN.

Thân máy và bảng điều khiển có thể lau chùi bằng vải mềm ướt đã vắt ráo nước. (Đối với những vết bẩn khó phai có thể dùng khăn mềm thấm một ít bột giặt để lau chùi).

CHÚ Ý: Không lau chùi thân máy và bảng điều khiển bằng Benzen, xăng, dung môi pha sơn... và các chất làm tẩy màu. Các hóa chất này sẽ làm phai màu sơn hay biến dạng các chi tiết máy.

CHÀ RỬA LỒNG GIẶT

Chà rửa lồng giặt bằng vải mềm.

- Không được chà rửa lồng giặt bằng bàn chải sắt vì có thể gây nên trầy xước, hư hỏng. Lồng giặt được chế tạo bằng thép không gỉ. Tuy nhiên phải chú ý khuyến cáo dưới đây để ngăn ngừa rỉ sét bám vào lồng giặt.
- Không cho bất cứ vật dụng bằng kim loại nào vào lồng giặt (kẹp tóc, bút, móc khóa...).
- Lượng rỉ sét có thể lẫn trong nước và bám trở lại lồng giặt sau khi tháo nước. Trong trường hợp này hãy lau sạch lồng giặt ngay lập tức.



TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
Máy không hoạt động	- Có sự cố về điện không? - CB bị ngắt hay cầu chì bị đứt? - Phích cắm có ghim chặt vào ổ cắm không? - Nút công tắc nguồn (MỞ) đã mở hay chưa?	Kiểm tra lại xem nguồn điện, CB, cầu dao có bị cúp hay cầu chì có bị ngắt không. Sau đó ghim chặt phích cắm và mở công tắc nguồn (MỞ).
Máy có độ ồn lớn	- Đồ giặt trong lồng phân bố không đồng đều? - Máy giặt lắp đặt không cân bằng?	Sắp xếp lại đồ giặt bên trong lồng giặt cho cân bằng.
	Có những vật lạ như tăm xỉa răng, kẹp tóc hay các vật kim loại lẫn lộn trong đồ giặt?	Lấy vật lạ ra ngoài.
	Vật lạ bên ngoài lọt vào và kẹt dưới mâm giặt?	Tháo vít cố định, nhắc mâm giặt lên và lấy vật lạ ra ngoài.
	Âm thanh lạ khi cấp nước vào máy.	Đấy là tiếng kêu của van cấp nước.
Rò rỉ nước	Sử dụng vòi nước không phù hợp?	Điều chỉnh roan bên trong đầu ống cấp nước hay đổi loại vòi nước thích hợp.
	Lắp đầu nối với vòi nước bị lỏng?	Lắp đặt / điều chỉnh lại đường ống cấp nước.
	- Nút vặn ống cấp nước vào van xiết không chặt. - Đường ống cấp nước bị nghẽn.	Lắp đặt / điều chỉnh lại đường ống cấp nước.
	- Nếu ấn nút START ngay sau khi mở nguồn (MỞ) máy có thể không kêu tiếng "pip" khi giặt xong. - Không cài đặt chức năng báo hiệu kết thúc.	Cài đặt lại chức năng báo hiệu kết thúc. (Xem phần "Cách xóa tiếng báo hiệu kết thúc" ở trang 12).

HIỂN THỊ BÁO LỖI.

XIN KIỂM TRA KHI MÁY PHÁT RA TIẾNG KÊU BÁO LỖI VÀ NHẤP NHÁY ĐÈN HIỂN THỊ DƯỚI ĐÂY:

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
	Có vấn đề về ống xả nước - Ống xả có được gắn vào máy? - Ống xả bị uốn cong? - Ống xả đã được đặt nằm xuống? - Miệng ống xả bị ngập trong nước? - Ống xả bị nghẽn?	Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút khởi động START.
 ↔ 	Nắp máy mở	Đóng nắp máy
 ↔ 	- Nắp máy bị kẹt vật lạ? - Nắp máy có được đóng lại hoàn toàn chưa? - Nắp máy có được khóa lại hoàn toàn chưa?	Tắt nguồn để kiểm tra và bật nguồn lên lại
 ↔ 	- Đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt? - Lắp đặt máy giặt không cân bằng?	Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, sau đó đóng nắp máy lại.
 ↔ 	Có dấu hiệu giống như  sắp xảy ra? Xem phần báo hiệu .	
	- Vòi nước có bị khóa? - Ống cấp nước bị nghẽn, nguồn nước bị cúp? - Lưới lọc của van cấp nước bị nghẽn? (Đèn báo lỗi "E 5" khi áp suất nước cấp vào rất yếu).	Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa sau đó ấn nút khởi động START.

NẾU KHÔNG GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ, RÚT PHÍCH ĐIỆN RA KHỎI Ổ CẮM VÀ GỌI NHÂN VIÊN BẢO HÀNH.

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Những hiện tượng sau đây không phải là hỏng hóc.

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN
Có một ít nước đọng lại trong ống xả ở lần sử dụng đầu tiên.	• Đây là lượng nước còn đọng lại do khâu kiểm tra ở nhà máy.
Bảng điều khiển bị nóng trong khi giặt.	• Do những linh kiện điện tử dưới bảng điều khiển tỏa nhiệt.
Mâm giặt quay từ từ.	• Do máy giặt điều chỉnh lại trạng thái cân bằng.
Đèn thấp sáng trong nhà bị lập lờ khi máy làm việc ở chế độ vắt khô.	• Có thể do nguồn điện bị yếu, nếu đổi sang thấp sáng bằng đèn huỳnh quang sẽ cải thiện được tình trạng này.
Máy tự cấp thêm nước hay giữ xả khi đang làm việc ở chế độ vắt khô.	• Do khi đổ giặt bị dồn về một phía và trở nên không cân bằng, máy giặt sẽ tự cấp nước vào để điều chỉnh lại.
Có tiếng nước kêu óc ách sau khi hoàn tất chu trình vắt khô (SPIN).	• Đó là do âm thanh phát ra của chất lỏng có sẵn (do chế tạo) ở thành trên của lồng giặt. Chất lỏng này có tác dụng làm giảm rung động và tạo sự cân bằng cho lồng giặt.
Sau khi tạm dừng ở chế độ vắt, máy không khởi động ngay lập tức.	• Do có một khoảng thời gian chờ để van xả nước đóng mở hoàn toàn.
Có âm thanh lạ khi tắt/mở chế độ vắt.	• Thỉnh thoảng có âm thanh "coon" từ mô-tơ ở chế độ vắt, đó là âm thanh do bộ phận cơ điều khiển tốc độ quay phát ra. Lưu ý rằng đây không phải là do hư hỏng.
Nước cấp vào bị lẫn tạp chất hay rỉ sét.	• Xả hết nước dơ ra, sử dụng nước sạch để giặt. Có thể dùng thuốc tẩy cho đồ trắng và tránh dùng thuốc tẩy đối với đồ màu.
Tiếng còi kêu không dứt.	• Nắp máy mở khi tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM đã được cài đặt. Kiểm tra cẩn thận bên trong máy. Tắt công tắc nguồn (TẮT).

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn. Vui lòng gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 để được tư vấn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại máy	AW-ME1150GV AW-G1150GV	AW-ME1050GV AW-G1050GV	Loại máy	AW-ME1150GV AW-G1150GV	AW-ME1050GV AW-G1050GV
Kiểu	Máy giặt hoàn toàn tự động		Áp lực nước tối đa	1,00 MPa	
Hệ thống giặt	Kiểu xoáy nước		Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa	
Điện áp định mức	220V~		Lượng nước	80 L	78 L
Tần số	50 Hz		Lượng nước được sử dụng	158 L	156 L
Kích thước [SxRxC] mm	625 x 635 x 1052		Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	12 phút	
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	10,5 kg	9,5 kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]	51 phút	
Nguồn vào định mức tối đa	525 W	515 W	Số IP	IPX4	
Khối lượng tịnh	40 kg		Cấp thiết bị	Cấp I	

Lưu ý:

1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình

2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm

-Sử dụng cho mục đích thương mại

-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD

-Không tuân theo các điều khoản khác trong phiếu bảo hành

TOSHIBA

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:
Truy cập vào trang web
www.toshiba18001529.com.vn
2. Từ điện thoại di động:
Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500d/1 SMS)
Cú pháp tin nhắn:
Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.
Trong đó:
• _ : khoảng trắng
• Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
(Ví dụ: 29/04/15)
3. Từ điện thoại bàn
Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
(Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền
Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
 - + Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
 - + Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
 - + Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.
 - + Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nút bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.